

Số: 2673 /HD-SNV

Quảng Nam, ngày 17 tháng 12 năm 2019

HƯỚNG DẪN

Tổ chức, hoạt động của các khối thi đua và bình xét các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng đối với tập thể, cá nhân thuộc ngành Y tế tỉnh Quảng Nam

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng; Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 15/5/2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Thi đua, khen thưởng; Căn cứ Quyết định số 07/2018/QĐ-UBND ngày 22/6/2018 của UBND tỉnh ban hành Quy chế công tác thi đua, khen thưởng (gọi tắt là Quy chế); Quyết định số 18/2019/QĐ-UBND ngày 18/10/2019 của UBND tỉnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế công tác thi đua, khen thưởng ban hành kèm theo Quyết định số 07/2018/QĐ-UBND ngày 22/6/2018 của UBND tỉnh (gọi tắt là Quyết định số 18); Công văn số 4923/UBND-NC ngày 06/10/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh về tổ chức, hoạt động của các cụm, khối thi đua trên địa bàn tỉnh. Sở Nội vụ hướng dẫn tổ chức, hoạt động của các khối thi đua và bình xét các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng đối với tập thể, cá nhân thuộc ngành Y tế tỉnh Quảng Nam như sau:

PHẦN I

TỔ CHỨC, HOẠT ĐỘNG CÁC KHỐI THI ĐUA

I. Thẩm quyền tổ chức, hướng dẫn hoạt động của các khối thi đua

Thực hiện theo quy định tại Công văn số 4923/UBND-NC ngày 06/10/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh ủy quyền về tổ chức, hoạt động của các cụm, khối thi đua trên địa bàn tỉnh, cụ thể:

- Sở Y tế tỉnh tổ chức, hướng dẫn hoạt động các khối thi đua sau:
 - Khối thi đua các đơn vị trực thuộc Sở Y tế tỉnh (Chi cục, Trung tâm);
 - Khối thi đua các Bệnh viện tuyến tỉnh.
 - Khối thi đua các Bệnh viện (Trung tâm Y tế) 9 huyện, thị xã, thành phố đồng bằng và khối thi đua các Trung tâm Y tế 9 huyện miền núi;
 - Khối thi đua các Bệnh viện tư nhân đóng trên địa bàn tỉnh (phải có từ 5 Bệnh viện trở lên).

- Ủy ban nhân dân cấp huyện sắp xếp Phòng Y tế (nếu có) tham gia vào khối thi đua các cơ quan chuyên môn cấp huyện không có thi đua ngành dọc cấp trên.

II. Nội dung, tiêu chí thi đua



Căn cứ vào tính chất, đặc thù khác nhau của từng đơn vị, Sở Y tế tỉnh xây dựng hướng dẫn cụ thể về tổ chức và hoạt động của các khối thi đua với từng nội dung phù hợp và tiêu chí thi đua cụ thể. Tổng điểm thực hiện các tiêu chí thi đua theo thang điểm là **1.000** điểm và xếp rõ vị thứ đối với từng đơn vị trong khối thi đua. Thời gian hoàn thành việc chấm điểm trước ngày **30/01** năm sau.

PHẦN II KHEN THƯỞNG

I. Thẩm quyền khen thưởng, tuyến trình đề nghị khen thưởng

Thực hiện theo quy định tại Điều 24, Điều 25 của Quy chế, cụ thể:

1. Giám đốc Sở Y tế:

- Xét, đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh tặng Cờ thi đua hoặc Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh cho đơn vị dẫn đầu mỗi khối thi đua.

- Quyết định tặng Giấy khen, danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến”, “Lao động tiên tiến”, “Chiến sĩ thi đua cơ sở” và đề nghị cấp trên khen thưởng cho các tập thể, cá nhân thuộc Sở Y tế quản lý.

2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố:

Quyết định khen thưởng và đề nghị cấp trên khen thưởng cho Phòng Y tế và các cá nhân thuộc Phòng Y tế.

II. Tiêu chuẩn và số lượng đề nghị khen thưởng

1. Các danh hiệu và hình thức khen thưởng cấp Nhà nước:

Thực hiện theo quy định tại Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 15/5/2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Thi đua, khen thưởng, Thông tư Bộ Nội vụ và Quy chế, trong đó lưu ý:


Sở Y tế xét chọn và đề nghị Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh xét trình UBND tỉnh trình Thủ tướng Chính phủ tặng Cờ thi đua cho 01 đơn vị dẫn đầu thi đua các Bệnh viện (Trung tâm Y tế) thuộc hệ thống y tế của tỉnh đảm bảo đủ điều kiện, tiêu chuẩn bình xét Cờ thi đua của Chính phủ.

2. Cờ thi đua của Ủy ban nhân dân tỉnh:

Thực hiện theo quy định tại Điều 16 Quy chế và Khoản 2, Điều 1, Quyết định số 18/2019/QĐ-UBND ngày 18/10/2019 của UBND tỉnh, trong đó lưu ý:

Trường hợp tập thể có thành tích xuất sắc, dẫn đầu các khối thi đua nhưng không được xét, suy tôn đề nghị tặng Cờ thi đua của Ủy ban nhân dân tỉnh có thể xem xét, đề nghị tặng Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về thành tích xuất sắc tiêu biểu khi tham gia phong trào thi đua (khen thành tích một mặt, một chuyên đề, một nhiệm vụ chính trị).

3. Danh hiệu Tập thể lao động xuất sắc:

2


Tiêu chuẩn thực hiện theo quy định tại Điều 15, Quy chế và Quyết định số 18/2019/QĐ-UBND ngày 18/10/2019 của UBND tỉnh, trong đó lưu ý:

- Đối với các Phòng chuyên môn thuộc Sở Y tế: Thực hiện việc xét tặng theo quy định tại Khoản 3, Mục IV, Hướng dẫn số 2514/HD-SNV ngày 25/11/2019 của Sở Nội vụ, cụ thể: Trên cơ sở đánh giá, xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ hằng năm của UBND tỉnh đối với Sở Y tế:

+ Không xét, đề nghị tặng thưởng cho tất cả các tập thể thuộc Sở khi không hoàn thành nhiệm vụ;

+ Đề nghị tặng thưởng không quá 20% khi hoàn thành nhiệm vụ;

+ Đề nghị tặng thưởng không quá 50% khi hoàn thành tốt nhiệm vụ;

+ Đề nghị tặng thưởng không quá 80% khi hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

Trường hợp Sở Y tế có tổ chức cơ sở đảng được đánh giá xếp loại hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ đồng thời được UBND tỉnh đánh giá, xếp loại hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ thì được xét, đề nghị tặng thưởng cho các tập thể thuộc Sở đảm bảo điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định; không hạn chế số lượng đề nghị tặng thưởng.

- Đối với các tập thể thuộc Khối thi đua do Sở Y tế tổ chức: Số lượng xem xét, đề nghị tặng thưởng không quá 50% tổng số tập thể trong mỗi khối thi đua xếp vị thứ tính từ cao đến thấp (quan tâm đến việc xét đề nghị danh hiệu Tập thể lao động xuất sắc cho các bệnh viện tư nhân trên địa bàn tỉnh đảm bảo điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định).

- Đối với các Khoa, Phòng thuộc các bệnh viện, Trung tâm Y tế: Sở Y tế xem xét, đề nghị không quá 50% tổng số các Khoa, Phòng chuyên môn này.

- Đối với các Phòng Y tế cấp huyện: Việc xét tặng danh hiệu Tập thể lao động xuất sắc tương tự như các phòng, ban chuyên môn cấp huyện không có tổ chức thi đua ngành dọc cấp trên.

4. Danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh:

Sở Y tế, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố thực hiện đúng theo quy định tại Điều 12, Quyết định số 07/2016/QĐ-UBND ngày 22/6/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chế công tác thi đua, khen thưởng và Quyết định số 32/2015/QĐ-UBND ngày 11/11/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định về quản lý và khuyến khích hoạt động sáng kiến trên địa bàn tỉnh Quảng Nam.

5. Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh:

a) Tập thể:

Thực hiện theo quy định tại Điểm c, Khoản 4, Điều 21 Quy chế và Khoản 3, Điều 1, Quyết định số 18 ngày 18/10/2019 của UBND tỉnh, trong đó lưu ý:



- Đối với Trạm Y tế các xã, phường, thị trấn: Sở Y tế xét, đề nghị khen thưởng cho tối đa 1 tập thể/1 huyện, thị xã, thành phố, có thành tích xuất sắc, tiêu biểu và có phạm vi ảnh hưởng trên địa bàn cấp huyện trong 02 năm liên tục; Trung tâm Y tế cấp huyện phải có trách nhiệm đánh giá mức độ, phạm vi ảnh hưởng của Trạm Y tế các xã, phường, thị trấn trước khi đề nghị khen thưởng (việc đánh giá phải được thể hiện bằng văn bản).

- Đối với tập thể dẫn đầu đề nghị Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phải được xét, đề nghị tặng danh hiệu Tập thể lao động xuất sắc.

b) Cá nhân: Tiêu chuẩn thực hiện theo quy định tại Điểm b, Khoản 1, Điều 21 Quy chế.

- Số lượng:

+ Đối với cá nhân thuộc cơ quan Sở Y tế: Số lượng xét, đề nghị không quá 05% trong tổng số cán bộ, công chức, viên chức, người lao động làm việc trong cơ quan (trừ cá nhân không thuộc đối tượng khen thưởng theo công trạng và thành tích đạt được theo quy định tại Khoản 8, Điều 4, Quy chế);

+ Đối với cá nhân làm việc tại các tập thể thuộc khối thi đua do Sở Y tế tổ chức: Số lượng Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh tặng cho cá nhân gấp 1,5 lần so với tổng số tập thể được tặng Cờ thi đua của UBND tỉnh và Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh trong mỗi khối thi đua.

Đối tượng: Công chức, viên chức, người lao động trực tiếp (không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý) chiếm từ 50% trở lên trong tổng số cá nhân được đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh tặng Bằng khen.

+ Đối với cá nhân làm việc tại các Trạm Y tế cấp xã, phường, thị trấn: Sở Y tế xét, đề nghị khen thưởng cho tối đa 01 cá nhân/1 huyện, thị xã, thành phố.


+ Đối với các cá nhân thuộc Bệnh viện tư nhân tham gia Khối thi đua do Sở Y tế tổ chức (nếu có): Sở Y tế xét, đề nghị khen thưởng cho tối đa 04 cá nhân (bao gồm chuyên viên, bác sĩ, y tá, điều dưỡng, nhân viên,... làm việc trực tiếp tại các Bệnh viện tư nhân).

+ Đối với cá nhân thuộc Phòng Y tế cấp huyện: UBND cấp huyện xét theo tỷ lệ chung trong tổng số cán bộ, công chức, viên chức, người lao động làm việc tại các phòng, ban chuyên môn cấp huyện.

PHẦN III TIỀN THƯỞNG

Thực hiện theo quy định tại Chương VI, Quy chế, trong đó lưu ý:

1. Tiền thưởng đối với tập thể Sở Y tế được bình xét, khen thưởng trong khối thi đua do Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh tổ chức hoặc các tập thể dẫn đầu khối thi đua được UBND tỉnh ủy quyền cho Sở Y tế tổ chức (Cờ thi đua của Chính phủ, Cờ thi đua của UBND tỉnh; Bằng khen của Chủ tịch UBND



tính), tiền thưởng kèm theo các hình thức khen thưởng cấp Nhà nước được chi từ Quỹ thi đua, khen thưởng của tỉnh theo quy định.

2. Tiền thưởng kèm theo danh hiệu Tập thể lao động xuất sắc, Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh, Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh (khen thưởng theo công trạng và thành tích đạt được, khen thưởng thường xuyên, hằng năm) do đơn vị, địa phương trình khen thưởng thực hiện chi từ Quỹ thi đua, khen thưởng của đơn vị, địa phương.

PHẦN IV

HỒ SƠ, THỦ TỤC ĐỀ NGHỊ KHEN THƯỞNG

Thực hiện theo quy định tại Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ, Điều 28, Quy chế và Quyết định số 3680/QĐ-UBND ngày 07/12/2018 của UBND tỉnh ban hành danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết và phạm vi quản lý của Sở Nội vụ tỉnh, trong đó lưu ý:

1. Trong thời gian tối đa 30 ngày kể từ ngày cơ quan, đơn vị, địa phương ký, ban hành tờ trình đề nghị khen thưởng phải được gửi về UBND tỉnh qua Trung tâm Hành chính công và Xúc tiến đầu tư tỉnh (đối với khen thưởng cấp tỉnh) và qua Ban Thi đua - Khen thưởng, Sở Nội vụ (đối với khen thưởng cấp Nhà nước); trong tờ trình phải nêu rõ, chính xác câu thành tích đề nghị khen thưởng.

2. Nội dung biên bản họp xét, đề nghị khen thưởng phải thể hiện rõ số lượng thành viên Hội đồng dự họp, kết quả bỏ phiếu kín; tỷ lệ phiếu đồng ý đề nghị khen thưởng tính trên tổng số thành viên Hội đồng; nếu thành viên Hội đồng vắng mặt thì phải lấy ý kiến đề tổng hợp.

3. Báo cáo thành tích đề nghị khen thưởng: Thực hiện đúng theo các mẫu báo cáo thành tích ban hành kèm theo Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ và Quyết định số 3680/QĐ-UBND ngày 07/12/2018 của UBND tỉnh, lưu ý một số nội dung sau:

- Nội dung báo cáo thành tích phải nêu được những thành tích tiêu biểu nhất; thể hiện rõ các nội dung liên quan trực tiếp đến điều kiện, tiêu chuẩn đề nghị khen thưởng như: ghi cụ thể số quyết định, ngày, tháng, năm, cơ quan có thẩm quyền công nhận hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, công nhận sáng kiến,...; báo cáo không được sửa chữa, tẩy xóa, thay đổi hoặc bổ sung thông tin sau khi xác lập và được cấp có thẩm quyền xác nhận.

- Báo cáo thành tích phải được xác lập trong thời gian không quá 30 ngày trước khi cơ quan, đơn vị, địa phương ký ban hành tờ trình đề nghị khen thưởng.

- Số lượng báo cáo thành tích đề nghị các hình thức khen thưởng cấp Nhà nước: Huân chương các loại: 5 bản; Cờ thi đua của Chính phủ, Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ: 4 bản.

4. Hồ sơ đề nghị khen thưởng cho tập thể tham gia các khối thi đua phải có bảng chấm điểm xếp loại thi đua của Sở Y tế.



5. Các văn bản, tài liệu trong hồ sơ đề nghị khen thưởng (Tờ trình, Biên bản, Báo cáo thành tích,...) từ 02 tờ giấy trở lên phải thực hiện việc đóng dấu giáp lai của cấp trực tiếp xác lập hồ sơ.

6. Những biểu mẫu liên quan đến hồ sơ, thủ tục đề nghị khen thưởng cấp tỉnh (Tờ trình, Biên bản, Báo cáo thành tích,..) đã được đăng tải trên Trang Thông tin Dịch vụ công trực tuyến tỉnh, tại địa chỉ: <http://dichvucong.quangnam.gov.vn>; Trang Thông tin điện tử của Sở Nội vụ, tại địa chỉ: <http://noiivucnam.gov.vn> và Trang thông tin điện tử của Ban Thi đua - Khen thưởng Quảng Nam, tại địa chỉ: <http://tdkt.sonoivu.quangnam.gov.vn>; đối với các biểu mẫu báo cáo thành tích đề nghị khen thưởng cấp Nhà nước thực hiện theo quy định tại Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ.

Hướng dẫn này thay thế Hướng dẫn số 1398/HD-SNV ngày 21/8/2017 của Sở Nội vụ tỉnh./.

Nơi nhận:

- Văn phòng UBND tỉnh;
- Sở Tài chính tỉnh;
- Sở Y tế tỉnh;
- Ban TĐ-KT;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Ph. Nội vụ các huyện, thị xã, thành phố;
- Lưu: VT, BTĐKT.

GIÁM ĐỐC



Trần Anh Tuấn